TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 284/2024/QĐST-HNGĐ	*Đà Lạt, ngày 27 tháng 6 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 243/2024/TLST - HNGĐ ngày 02 tháng 4 năm 2024 về việc *"Ly hôn"* giữa:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Th. Th. X,** sinh năm: 1987.

Địa chỉ: Số 12 đường Q, Phường T, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

Địa chỉ liên hệ: Số 39 đường Q, Phường T, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Ông **Trần Th. S**, sinh năm: 1983.

Địa chỉ: Số 12 đướng Q, Phường T, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

Địa chỉ liên hệ: Số 4/5 đường TQ, Phường K, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 - Luật hôn nhân gia đình;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: bà Nguyễn Th. Th. X và ông Trần Th. S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: bà Nguyễn Th. Th. X và ông Trần Th. S thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:*

Vợ chồng có 02 con chung tên Trần Q. H, sinh ngày: 17/12/2007 và Trần Th. H, sinh ngày: 20/01/2010.

Khi ly hôn, ông bà thỏa thuận giao 02 con cho bà Nguyễn Th. Th. X chăm sóc, nuôi dưỡng; Việc cấp dưỡng nuôi con chung do vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân gia đình.

- *Về tài sản chung*: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: bà X và ông S xác định, vợ chồng không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Bà Nguyễn Th. Th. X thỏa thuận chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền đã tạm nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000598 ngày 02/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt, hoàn trả cho bà X số tiền 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh Lâm Đồng;
- Viện kiểm sát Tp Đà Lạt;
- Thi hành án dân sự Tp Đà Lạt;
- UBND phường 9, thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng;
- Đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đặng Thị Thới